



Số: 10/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023****Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần CIC39.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CIC39 (CIC39);
Theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 22/03/2022 của Hội đồng quản trị (HĐQT) về việc thông qua tài liệu và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ), nay HĐQT trình ĐHCĐ thông qua các nội dung như sau:

Nội dung 1: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

(Vui lòng xem Báo cáo chi tiết tại website: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023)

Nội dung 2: Báo cáo Tình hình quản trị Công ty năm 2022.

(Vui lòng xem Báo cáo chi tiết tại website: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023)

Nội dung 3: Báo cáo thường niên năm 2022.

(Vui lòng xem Báo cáo chi tiết tại website: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023)

Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình đầu tư thực hiện dự án năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022			So với năm 2021	
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH so KH	Thực hiện	% +/-
I. Các chỉ tiêu tài chính (theo số liệu BCTC riêng năm 2022 kiểm toán):							
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr đồng	600.000	571.763	95%	515.893	11%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr đồng	49.000	15.853	32%	69.102	-77%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	3.271	1.055	32%	4.618	-77%

II. Tổng giá trị đầu tư:		Tr đồng	38.433	39.219	102%	54.368	-28%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr đồng	2.291	1.063	46%	3.965	-73%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr đồng	1.142	3.156	276%	9.485	-67%
3	Đầu tư tài chính	Tr đồng	35.000	35.000	100%	30.658	14%
4	Đầu tư dự án	Tr đồng	0	0	0%	10.260	100%
III. Lao động và thu nhập							
1	Tổng số lao động	Người	244	221	91%	241	-8%
2	Lương bình quân/người/tháng	Tr đồng	13,0	12,3	95%	10,5	17%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr đồng	15,3	14,3	94%	11,8	21%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023		
			Thực hiện 2022	Kế hoạch năm 2023	+/- KH 2023 so TH 2022
I. Các chỉ tiêu tài chính					
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	571.763	590.030	3%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.853	25.000	58%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	1.055	1.636	58%
II. Tổng giá trị đầu tư:		Triệu đồng	39.219	6.181	-84%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	1.063	3.200	201%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Triệu đồng	3.156	2.981	-6%
3	Đầu tư tài chính	Triệu đồng	35.000	0	-100%
4	Đầu tư dự án	Triệu đồng	0	0	0%
III. Lao động và thu nhập:					
1	Tổng số lao động	Người	221	222	0,45%
2	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	12,3	14,1	15%
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	14,3	16,2	13%

(Báo cáo chi tiết vui lòng xem tại website: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023).

Nội dung 5: Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán (UBKT) năm 2022.

(Vui lòng xem Báo cáo chi tiết tại website: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – Năm 2023)

Nội dung 6: Phương án phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

1. Phương án trích lập các quỹ, thù lao và chia trả cổ tức năm 2022: (theo số liệu BCTC riêng năm 2022 kiểm toán):

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST)		15.853.022.496
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	10%/LNST	1.585.302.250
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	5%/LNST	792.651.125
4	Trích quỹ khen thưởng người điều hành	2,5%/LNST	396.325.562
5	Trích thù lao HĐQT, UBKT và PT QTCT	2,5%/LNST	396.325.562
6	Chi cổ tức công ty bằng tiền dự kiến	8%/VĐL	12.024.116.000
7	LNST còn lại chưa phân phối (7=1-2-3-4-5-6)		658.301.997
8	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		180.389.880.166
9	Tổng LNST chưa phân phối (9=7+8)		181.048.182.163

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua tỷ lệ cổ tức công ty bằng tiền năm 2022 là 24%/vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian, tỷ lệ chi tạm ứng cổ tức Công ty đợt 1 năm 2022 tối đa 12%/vốn điều lệ. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh năm 2022 có nhiều khó khăn và dự phòng phân giá trị dở dang các công trình nên lợi nhuận sau thuế đạt thấp so với kế hoạch đề ra nên HĐQT chưa tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022.

- HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua mức cổ tức năm 2022 là 8%/vốn điều lệ.

- Giao cho người đại diện pháp luật Công ty quyết định thời gian chi trả cổ tức của năm 2022 là: 8%/vốn điều lệ trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- HĐQT đã thực hiện chi trả cổ tức còn lại của năm 2021 là: 12%/vốn điều lệ vào ngày 21/09/2022 theo Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên ngày 21/04/2022.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2023:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST)		25.000.000.000
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	15%/LNST	3.750.000.000
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	5%/LNST	1.250.000.000
4	Trích quỹ khen thưởng người điều hành	2,5%/LNST	625.000.000
5	Trích thù lao HĐQT, UBKT, Phụ trách QTCT	Tổng thù lao	360.000.000
6	Chi cổ tức công ty bằng tiền dự kiến	12%/VĐL	18.036.174.000
7	LNST còn lại chưa phân phối (7=1-2-3-4-5-6)		978.826.000

HDQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua kế hoạch chi trả cổ tức công ty bằng tiền năm 2023 dự kiến 12%/vốn điều lệ và ủy quyền cho HDQT quyết định thời gian, tỷ lệ tạm ứng cổ tức công ty đợt 1 năm 2023 tối đa 6%/vốn điều lệ tùy theo tình hình tài chính của Công ty.

Nội dung 7: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

HDQT trình ĐHĐCĐ danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận do Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HDQT kiến nghị sau đây để ĐHĐCĐ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị sau để tiến hành soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2023.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh tại TP.HCM.

Nội dung 8: HDQT trình ĐHĐCĐ sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề đăng ký kinh doanh để đảm bảo yêu cầu đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

Theo Công văn số: 5268/UBCK-PTTT ngày 11/08/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty cổ phần CIC39 tại mức 49% là chưa xác định được, cần phải điều chỉnh một số ngành, nghề mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận theo quy định pháp luật hiện hành gồm các mã ngành, nghề như sau:

1. Những ngành nghề kinh doanh đề nghị sửa đổi, bổ sung để đảm bảo yêu cầu đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

STT	Tên ngành nghề đề nghị sửa đổi, bổ sung	Mã ngành
1	- Ngành nghề đăng ký hiện nay: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; cho thuê đất,	6810

	<p>văn phòng, nhà, xưởng (thực hiện theo quy hoạch); Đầu tư kinh doanh cầu đường, giao thông, cầu phà đường thủy, đường bộ.</p> <p>- Đề nghị sửa đổi như sau:</p> <p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; cho thuê đất, văn phòng, nhà, xưởng (thực hiện theo quy hoạch); Đầu tư kinh doanh cầu đường, giao thông, cầu phà đường thủy, đường bộ <i>“trừ hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng... theo quy định pháp luật”</i>.</p>	
--	---	--

2. Những ngành nghề kinh doanh đề nghị giảm bỏ để đảm bảo yêu cầu đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

STT	Tên ngành nghề đề nghị giảm bỏ	Mã ngành
1	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đường mía và đường củ cải)	4722
2	Bán buôn thực phẩm (trừ đường mía và đường củ cải)	4632

Nội dung 9: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty lần thứ XIV do sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề đăng ký kinh doanh.

Nội dung 10: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cho phù hợp với Quy chế quản lý tài chính và chủ trương của HĐQT theo Nghị quyết HĐQT số 10/NQ-HĐQT ngày 25/07/2022 như sau:

Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<p>Hội đồng quản trị Công ty cử người đại diện, quyết định số lượng cổ phần biểu quyết để người đại diện tham dự và biểu quyết tại đại hội, hội nghị của doanh nghiệp được góp vốn <u>với số vốn góp có giá trị trên 10% vốn điều lệ Công ty trở lên</u>.</p> <p>Trong các trường hợp này, các thành viên hội đồng quản trị được khuyến nghị ưu tiên đề cử, tuy nhiên mỗi thành viên hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác hoặc theo quy định pháp luật hiện hành</p>	<p>Hội đồng quản trị Công ty cử người đại diện, quyết định số lượng cổ phần biểu quyết để người đại diện tham dự và biểu quyết tại đại hội, hội nghị của doanh nghiệp được góp vốn <u>đủ điều kiện trở thành công ty liên kết hoặc công ty con của Công ty</u>. Trong các trường hợp này, các thành v iên hội đồng quản trị được khuyến nghị ưu tiên đề cử, tuy nhiên mỗi thành viên hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác hoặc theo quy định pháp luật hiện hành</p>
<p>Trường hợp Công ty góp vốn <u>giá trị 10% vốn điều lệ Công ty trở xuống hoặc trường hợp góp vốn trên 10% vốn điều lệ Công ty</u> mà Hội đồng quản trị không cử người đại diện đến các doanh nghiệp được</p>	<p>Trường hợp Công ty góp vốn <u>nhưng chưa đủ điều kiện trở thành công ty liên kết hoặc công ty con của Công ty</u> hoặc trường hợp góp vốn <u>đủ điều kiện trở thành công ty liên kết hoặc công ty con của Công ty</u></p>

góp vốn thì người đại diện theo pháp luật (Tổng giám đốc) của Công ty là người đại diện hoặc Tổng giám đốc được quyết định cử người đại diện khác thay mình làm người đại diện, quyết định số lượng cổ phần biểu quyết để tham dự và biểu quyết tại Đại hội của Công ty tại doanh nghiệp được góp vốn đó.

mà Hội đồng quản trị không cử người đại diện đến các doanh nghiệp được góp vốn thì người đại diện theo pháp luật (Tổng giám đốc) của Công ty là người đại diện hoặc Tổng giám đốc được quyết định cử người đại diện khác thay mình làm người đại diện, quyết định số lượng cổ phần biểu quyết để tham dự và biểu quyết tại Đại hội của Công ty tại doanh nghiệp được góp vốn đó.

Nội dung 11: Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (nếu có).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lê Văn